

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X-quang chẩn đoán y tế trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3950/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 773/TTr-SKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 07 Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và 07 danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế (*Phần 1. Danh mục thủ tục hành chính*).

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

- Cập nhật Danh mục thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Niêm yết, công khai thủ tục hành chính này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị;

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính này;

- Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này. *(Phần II. Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính).*

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TTĐT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (Ban hành kèm theo Quyết định số 1375 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới

| TT | Tên TTHC (Mã số TTHC) | Thời gian giải quyết | Phí, lệ phí | Cách thức - Địa điểm thực hiện | Căn cứ pháp lý |
|---|--|--|--|--|---|
| Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ hạt nhân | | | | | |
| 1 | Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. (2.002385) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ khai báo. | Không | Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công dân đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai thành phố Huế. | - Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03 tháng 6 năm 2008; - Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử |
| 2 | Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. (2.002380) | 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí. | <i>Phí thẩm định an toàn bức xạ:</i> + <i>Thiết bị X-quang chụp răng:</i> 2.000.000 đồng/1 thiết bị + <i>Thiết bị X-quang chụp vú:</i> 2.000.000 đồng/1 thiết bị + <i>Thiết bị X-quang di động:</i> 2.000.000 đồng/1 thiết bị + <i>Thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường:</i> 3.000.000 đồng/1 thiết bị + <i>Thiết bị đo mật độ xương:</i> 3.000.000 đồng/1 thiết bị + <i>Thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình:</i> 5.000.000 đồng/1 | | - Thông tư liên tịch số 13/2014/TT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | <p><i>thiết bị</i> + <i>Thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 8.000.000 đồng/1 thiết bị</i> <u><i>Ghi chú:</i></u> <i>Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép tiến hành một công việc có nhiều nguồn bức xạ hoặc giấy phép tiến hành đồng thời nhiều công việc bức xạ, thì mức thu phí được tính như sau:</i> a) <i>Đối với giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng từ 2 đến 3 nguồn bức xạ hoặc giấy phép tiến hành từ 2 đến 3 công việc bức xạ thì áp dụng mức thu bằng 95% mức thu quy định tại biểu trên;</i> b) <i>Đối với giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng từ 4 đến 5 nguồn bức xạ hoặc giấy phép tiến hành 4 đến 5 công việc bức xạ thì áp dụng mức thu bằng 90% mức thu quy định tại biểu trên;</i> c) <i>Đối với giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng từ 6 nguồn bức xạ hoặc giấy phép tiến hành 6 công việc bức xạ trở lên thì áp dụng mức thu bằng 85% mức thu quy định tại biểu trên.</i></p> | <p>Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế quy định về đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế; - Thông tư số 13/2018/TT-BKHCN-BYT ngày 05/9/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 13/2014/TT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế quy định về đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng</p> |
|--|--|--|---|

| | | | | |
|---|---|---|--|--|
| 3 | <p>Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. (2.002381)</p> | <p>25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí.</p> | <p><i>Phí thẩm định an toàn bức xạ: 75% mức thu phí thẩm định cấp giấy phép mới, cụ thể như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Thiết bị X-quang chụp răng: 1.500.000 đồng/1 thiết bị</i> + <i>Thiết bị X-quang chụp vú: 1.500.000 đồng/1 thiết bị</i> + <i>Thiết bị X-quang di động: 1.500.000 đồng/1 thiết bị</i> + <i>Thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 2.250.000 đồng/1 thiết bị</i> + <i>Thiết bị đo mật độ xương: 2.250.000 đồng/1 thiết bị</i> + <i>Thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 3.750.000 đồng/1 thiết bị</i> + <i>Thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 6.000.000 đồng/1 thiết bị</i> <p><u>Ghi chú:</u> <i>Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép tiến hành một công việc có nhiều nguồn bức xạ hoặc giấy phép tiến hành đồng thời nhiều công việc bức xạ, thì mức thu phí được tính như sau:</i></p> <p>a) <i>Đối với giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng từ 2 đến 3 nguồn bức xạ hoặc giấy phép tiến hành từ 2 đến 3 công</i></p> | <p>nguyên tử.</p> <p>- Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X-quang chẩn đoán y tế trên địa bàn tỉnh.</p> |
|---|---|---|--|--|

| | | | | | |
|---|--|---|---|--|--|
| | | | <p>việc bức xạ thì áp dụng mức thu bằng 95% mức thu quy định tại biểu trên;</p> <p>b) Đối với giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng từ 4 đến 5 nguồn bức xạ hoặc giấy phép tiến hành 4 đến 5 công việc bức xạ thì áp dụng mức thu bằng 90% mức thu quy định tại biểu trên;</p> <p>c) Đối với giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng từ 6 nguồn bức xạ hoặc giấy phép tiến hành 6 công việc bức xạ trở lên thì áp dụng mức thu bằng 85% mức thu quy định tại biểu trên.</p> | | |
| 4 | Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. (2.002382) | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | Không | | |
| 5 | Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. (2.002383) | 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | Không | | |
| 6 | Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. (2.002384) | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | Không | | |
| 1 | Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách | 10 ngày làm việc, kể từ | Lệ phí: 200.000/1 chứng chỉ | | |

| | | | | |
|---|----------------------------|--|--|--|
| an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế). (2.002379) | ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
|---|----------------------------|--|--|--|

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

| TT | Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC) | Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ, hủy bỏ TTHC | Ghi chú |
|----|--|--|---|
| 1 | Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. (2.002131) | Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. | Bãi bỏ các TTHC số 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35 Mục 2 của Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ. |
| 2 | Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế). (2.000086) | | |
| 3 | Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế). (2.000081) | | |
| 4 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế). (1.000184) | | |
| 5 | Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế). (2.000069) | | |
| 6 | Cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế). (2.002254) | | |
| 7 | Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang y tế). (2.000065) | | |